TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/DS-ST
Ngày: 20 - 5 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cù Thị Như Hoa.

2. Bà Lê Lưu Hồng Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Mỹ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 182/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hàn Văn D, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm 4, thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Dương Thị L;

Địa chỉ: Xóm 4, thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Huỳnh Văn N trình bày:

Năm 2017, ông Huỳnh Văn N có bán phân bón cho anh Hàn Văn D và chị Dương Thị L. Đến ngày 15/4/2018 anh D chốt nợ phân bón của ông N với số tiền là 37.240.900 đồng, thời hạn thỏa thuận miệng trả vào ngày 11/5/2019, anh Hàn Văn D có ký vào sổ chốt nợ. Cùng ngày 15/4/2018 anh D mua thêm phân bón với số tiền 14.000.000 đồng và ký vào sổ chốt nợ, thời hạn thỏa thuận miệng trả vào ngày 11/5/2019.

Ngày 27/6/2018, anh D tiếp tục mua phân bón với số tiền 40.000.000 đồng, thời hạn thỏa thuận miệng trả vào ngày 11/5/2019, anh D ký vào sổ chốt nợ.

Đến ngày 11/5/2019 chị Dương Thị L là vợ của anh D mua thêm phân bón với số tiền là 3.040.000 đồng và ký sổ chốt nợ tổng cộng số tiền phân bón của vợ chồng anh D, chị L từ năm 2017 đến ngày 11/5/2019 là 58.280.000 đồng. Chị L hẹn đến ngày 15/12/2019 trả số tiền 58.280.000 đồng cho ông N.

Quá thời hạn trả nợ (ngày 15/12/2019) đã lâu, nhiều lần ông N yêu cầu anh D, chị L trả số tiền mua phân bón 58.280.000 đồng nhưng anh D, chị L trốn tránh không trả. Vì vậy, ông Huỳnh Văn N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Hàn Văn D, chị Dương Thị L phải trả cho ông N số tiền mua phân bón là 58.280.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất của số tiền này.

Bà Bùi Thị D là vợ của ông N không liên quan đến đến số tiền bán phân bón trên và đây là tài sản riêng của ông N, nên ông N đề nghị Tòa án không đưa bà D vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Bị đơn anh Hàn Văn D trình bày:

Anh Hàn Văn D thừa nhận các lần anh D chốt nợ tiền mua phân bón như ông N trình bày và xác nhận vợ chồng anh D, chị L còn nợ của ông N tổng số tiền là 58.280.000 đồng. Anh D đồng ý trả số tiền 58.280.000 đồng cho ông N làm 02 đợt: Đợt 1 trả 25.000.000 đồng vào ngày 27/01/2021; Đợt 2 trả 33.280.000 đồng vào ngày 01/10/2021.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Dương L tham gia giải quyết vụ án nhưng chị L đều vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xác minh, tống đạt trực tiếp, niêm yết văn bản tố tụng cho chị L, anh D và giải quyết vắng mặt chị L, anh D theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Huỳnh Văn N vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Hàn Văn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan chị Dương Thị L hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng anh D, chị L vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi được phân công giải quyết vụ án cho đến thời điểm trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357, Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn N đối với anh Hàn Văn D, chị Dương Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Huỳnh Văn N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Hàn Văn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; các điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Huỳnh Văn N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Hàn Văn D, chị Dương Thị L phải trả cho ông N số tiền mua phân bón là 58.280.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"; bị đơn là anh Hàn Văn D có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung của vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn N đối với số tiền anh Hàn Văn D, chị Dương Thị L mua phân bón còn nợ là 58.280.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: Từ năm 2017 đến ngày 11/5/2019, anh Hàn Văn D và chị Dương Thị L có mua phân bón của ông Huỳnh Văn N, các lần mua anh D đều ký sổ nhận nợ. Đến ngày 11/5/2019 chị L mua thêm phân bón với số tiền là

3.040.000 đồng và ký sổ chốt nợ ông N tổng cộng số tiền phân bón là 58.280.000đ (năm mươi tám triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng). Anh D thừa nhận anh D, chị L còn nợ ông N tổng số tiền mua phân bón là 58.280.000 đồng và xin được trả làm 2 đợt: Đợt 1 trả 25.000.000 đồng vào ngày 27/01/2021; Đợt 2 trả 33.280.000 đồng vào ngày 01/10/2021. Tuy nhiên, quá thời hạn trả nợ (ngày 15/12/2019), anh D, chị L vẫn chưa trả số tiền trên cho ông N. Do đó, căn cứ vào các điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn N, buộc anh Hàn Văn D và chị Dương Thị L phải trả cho ông N số tiền mua phân bón còn nợ là 58.280.000 đồng.

[4] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Về án phí Do yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn N được chấp nhận, nên anh Hàn Văn D và chị Dương Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án với số tiền là 58.280.000 đồng x 5% = 2.914.000 đồng.

Trả lại cho ông Huỳnh Văn N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; các điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357, Điều 468, Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn N đối với anh Hàn Văn D, chị Dương Thị L.

Buộc anh Hàn Văn D, chị Dương Thị L phải trả cho ông Huỳnh Văn N số tiền mua phân bón còn nợ là 58.280.000đ *(năm mươi tám triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).*

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Huỳnh Văn N có đơn yêu cầu thi hành án, Cơ quan Thi hành án ra quyết định thi hành án mà anh Hàn Văn D, chị Dương Thị L không trả số tiền nêu trên thì phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Hàn Văn D, chị Dương Thị L phải chịu số tiền 2.914.000đ *(hai triệu chín trăm mười bốn nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Huỳnh Văn N số tiền 1.457.000đ *(một triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002415 ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký, đóng dấu

Lê Xuân Diệu